| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PHONG THỔ**<br>**TỈNH LAI CHÂU** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 19/2019/QĐST-HNGĐ | *Phong Thổ, ngày 27 tháng 5 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2019/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị T, sinh năm 1976;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn T, xã M, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Hoàng Xuân B, sinh năm 1975;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn T, xã M, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội việt Nam; đại diện theo ủy quyền Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Phong Thổ.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 60, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Lò Thị T và anh Hoàng Xuân B.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*2.1. Về quan hệ hôn nhân:* Nguyên đơn chị Lò Thị T và bị đơn anh Hoàng Xuân B thuận tình ly hôn.

*2.2. Về con chung:* Chị Lò Thị T và anh Hoàng Xuân B có hai con chung:

+ Cháu Hoàng Tiến T, sinh ngày 17 tháng 8 năm 1995, cháu đã trên 18 tuổi và không có nhược điểm về thể chất và tinh thần nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Cháu Hoàng Gia K, sinh ngày 13 tháng 6 năm 2011.

Sau ly hôn nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận thống nhất: Nguyên đơn chị Lò Thị T là người được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Gia K cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

Anh Hoàng Xuân B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lò Thị T không yêu cầu anh Hoàng Xuân B cấp dưỡng nuôi con chung.

*2.3. Về tài sản chung:* Hai đương sự thỏa thuận thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Riêng nợ chung:* Các đương sự thống nhất có nợ phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Phong Thổ số tiền 30.000.000 (*Ba mươi triệu đồng*).

Các đương sự thỏa thuận anh B là người trực tiếp trả khoản nợ trên cả gốc và lãi phát sinh (nếu có) cho Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Phong Thổ trong thời hạn từ ngày 17/5/2019 đến ngày 24/5/2019.

*2.4. Về án phí:* Hai đương sự mỗi người phải nộp 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án thuận tình ly hôn. Ghi nhận Nguyên đơn tự nguyện nộp cả án phí cho bị đơn. Tổng số tiền nguyên đơn chị Lò Thị T phải nộp là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).Vậy khấu trừ với số tiền chị Thêu đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2010/0002168 ngày 22/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Chị Lò Thị T được nhận lại 150.000đ (*Một trăm*

*năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định theo theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THA dân huyện Phong Thổ;
- UBND xã Mường So;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Hà**